

Số: 12/QĐST – HNGĐ

Th O, ngày 15 tháng 01 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 07/2019/TLST/HNGĐ ngày 04 tháng 01 năm 2019 giữa:

- Nguyên đơn: **Chị Nguyễn Thanh H**, sinh năm 1989
SQ: xã Cẩm Th, huyện C Th, tỉnh Thanh Hóa
ĐKKHKT: Thôn Đ V, xã C V, huyện Th O, Tp Hà Nội
- Bị đơn: **Anh Nguyễn Đông Đ**, sinh năm 1989
ĐKKH và nơi ở: Thôn Đ V, xã C V, huyện Th O, Tp Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào các điều 54, 55, 81, 82 của Luật hôn nhân và gia đình;
Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 01 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 01 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo Đ xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Nguyễn Thanh H, sinh năm: 1989
Và anh **Nguyễn Đông Đ**, sinh năm: 1989

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung*: Vợ chồng có 02 con chung.

Ghi nhận sự tự thoả thuận của Chị Nguyễn Thanh H và anh Nguyễn Đông Đ về việc giao cháu *Nguyễn Thành An*, sinh ngày 09/4/2016 cho chị H tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

Giao cháu Nguyễn Minh Vũ, sinh ngày 16/6/2012 cho anh Đ tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

Chị Nguyễn Thanh H và anh Nguyễn Đông Đ không ai phải trợ cấp, đóng góp phí tồn nuôi con chung cho nhau, cho đến khi các bên có yêu cầu hoặc thay đổi khác. Chị H và anh Đ có quyền thăm hỏi, chăm sóc con chung, không ai được ngăn cản.

- *Về tài sản chung, công sức làm dâu, công nợ:* Không có

- *Về án phí:* Áp dụng Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về án phí, lệ phí Tòa án số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Ghi nhận sự thỏa thuận giữa chị Nguyễn Thanh H và anh Nguyễn Đông Đ về việc chị H tự nguyện chịu cả 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm, được thể hiện tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí đã nộp số: 0002441 ngày 04 tháng 01 năm 2019 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Th O, TP. Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Th O;
- UBND xã C V;
- Lưu hồ sơ vụ án;

THẨM PHÁN

Nguyễn Tiến Dũng